TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRÙNGKHÁNH** **TỈNH CAO BẰNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆTNAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 30/2022/HS-ST
Ngày 13-4-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRÙNG KHÁNH, TỈNH CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nông Văn Tùng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Văn Xuân và ông Hoàng Văn Học.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lý Thị Hoài - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh tham gia phiên tòa: Ông Lương Văn Trọng - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 4 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 29/2022/TLST-HS ngày 30/3/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2022/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo: Hoàng Văn N, tên gọi khác: không. Sinh ngày 1x tháng x năm 198x tại xã Đ, huyện Tr, tỉnh Cao Bằng.

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Xóm L, xã Đ, huyện Tr, tỉnh Cao Bằng; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn 2/12; Dân tộc: Nùng; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hoàng Văn L và bà Lưu Thị M (đều đã chết); Vợ: Nông Thị M, sinh năm 198x; Con: Có 01 con sinh năm 2005. Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 12/12/2013, bị Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng tuyên phạt 07 năm tù về tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy". Ngày 13/7/2018, bị cáo chấp hành xong án phạt tù trở về địa phương.

Bị cáo đang bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng từ ngày 12/11/2021 đến nay. Có mặt.

Người làm chứng:

- Hoàng Văn Th, sinh năm 197x.

- Nông Văn V, sinh năm 198x.

- Hoàng Văn T, sinh năm 199x.

Cùng nơi cư trú: Xóm L, xã Đ, huyện Tr, tỉnh Cao Bằng.

Tất cả những người làm chứng vắng mặt không lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 13 giờ 30 phút ngày 12/11/2021, tổ công tác Đồn Biên phòng Đàm Thủy phối hợp với Công an xã Đàm Thủy, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng đang làm nhiệm vụ tại xóm Lũng Phiắc, xã Đàm Thủy, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng phát hiện Hoàng Văn N có biểu hiện nghi vấn mua bán trái phép chất ma túy. Tiến hành kiểm tra, phát hiện trong túi quần bên phải N đang mặc có 01 (một) gói nhỏ giấy bạc màu vàng, bên trong có chất bột màu trắng, nghi là ma túy. N khai là ma túy, loại heroine. Kiểm tra túi quần bên trái đang mặc có 2.800.000đ (hai triệu tám trăm nghìn đồng). Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và tạm giữ vật chứng theo quy định pháp luật.

Cùng ngày, lực lượng chức năng khám xét khẩn cấp chỗ ở của Hoàng Văn N phát hiện trong phòng ngủ 02 gói chứa chất bột màu trắng, nghi là ma túy. N khai là ma túy, loại heroine. Lực lượng chức năng đã thu giữ vật chứng trên theo quy định của pháp luật

Ngày 16/11/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh tiến hành mở niêm phong, cân xác định khối lượng vật chứng vụ án và trích mẫu gửi giám định số chất bột màu trắng thu giữ, kết quả: Số chất bột màu trắng thu giữ trên người của Hoàng Văn N có khối lượng 0,07g (không phẩy không bảy gam); Số chất bột màu trắng thu giữ tại nhà Hoàng Văn N có khối lượng 0,11g (không phẩy mười một gam). Tại bản Kết luận giám định số 395/GĐMT ngày 26/11/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: "*Chất bột màu trắng bên trong 02 (hai) phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, loại:* ***Heroine***".

Tại Cơ quan điều tra, Hoàng Văn N khai số ma túy bị tổ công tác thu giữ là do N mua với một người đàn ông không biết tên và địa chỉ ở biên giới Việt Nam - Trung Quốc vào ngày 11/11/2021 với giá 1.000.000đ. Mục đích để phục vụ cho nhu cầu của bản thân và bán cho những người nghiện khác để kiếm lời. Hình thức giao dịch là những người nghiện trực tiếp đến gặp Hoàng Văn N mua ma túy. Trước khi bị bắt, N đã bán ma túy cho nhiều người nhưng chỉ nhớ những người cụ thể sau:

Bán ma túy cho anh Hoàng Văn Th ba lần, hai lần đầu với số tiền 100.000đ, lần thứ ba với số tiền 200.000đ, thời gian khoảng 09 giờ 12/11/2021, địa điểm tại miếu thổ công của xóm; Nông Văn V hai lần, lần đầu với số tiền 50.000đ, lần thứ hai với số tiền 100.000đ, thời gian vào 19 giờ 11/11/2021, địa điểm ở trước cửa nhà N; Hoàng Văn T một lần với số tiền 50.000đ vào chiều 07/11/2021, địa điểm trên đường liên xóm thuộc đội 2, xóm Lũng Phiắc. Tổng cộng N đã bán ma túy 06 lần cho 03 người thu về số tiền 600.000 đồng.

Về tài sản tạm giữ xác định được: Số tiền 2.800.000đ do Hoàng Văn N bán ma túy trái phép mà có.

Tại bản Cáo trạng số: 33/CT-VKSTK ngày 29/3/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng đã truy tố Hoàng Văn N về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai: Bản thân sử dụng ma túy nên đã mua về để sử dụng và bán kiếm lời từ tháng 11 năm 2021. Nguồn gốc số ma túy thu giữ là do bị cáo mua với một người đàn ông không biết tên và địa chỉ ở khu vực biên giới Việt Nam - Trung Quốc ngày 11/11/2021 với số tiền 1.000.000đ. Trước khi bị bắt, bị cáo đã bán ma túy cho nhiều người nhưng chỉ nhớ tên những người sau: Hoàng Văn Th, Hoàng Văn T và Nông Văn V, hình thức giao dịch là những người nghiện trực tiếp đến gặp bị cáo mua ma túy. Toàn bộ số tiền 2.800.000đ có được từ bán trái phép ma túy cho những người nghiện.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 38; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Hoàng Văn N từ 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng đến 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù. Về vật chứng và tài sản tạm giữ, đề nghị tịch thu tiêu hủy số heroine thu giữ; Tịch thu số tiền 2.800.000đ sung công quỹ Nhà nước và buộc bị cáo chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Trùng Khánh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về lý lịch của bị cáo: Tại Bản án số 11/2013/HSST ngày 12/12/2013 thì bị cáo có năm sinh là 198x. Trong lý lịch vụ án xảy ra ngày 12/11/2021 thì bị cáo có năm sinh là 19xx. Tuy nhiên, tại biên bản xác minh ngày 01/3/2022 Công an xã Đàm Thủy xác nhận công dân Hoàng Văn N, sinh năm 198x theo Bản án số 11/2013/HSST ngày 12/12/2013 và công dân Hoàng Văn N, sinh năm 19xx trong vụ án xảy ra ngày 12/11/2021 là cùng một người. Lý do là từ khi cấp căn cước công dân mới thì Hoàng Văn N đã thay đổi năm sinh. Mặt khác tại phiên tòa bị cáo cũng thừa nhận ngày 12/12/2013 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh tuyên phát 07 năm tù về tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy" tại Bản án số 11/2013/HSST. Lý do là khi lập căn cước công dân bị cáo đã thay đổi năm sinh. Như vậy có căn cứ khẳng định bị cáo Hoàng Văn N sinh năm 198x tại Bản án số 11/2013/HSST ngày 12/12/2013 của Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh với bị cáo Hoàng Văn N sinh năm 19xx trong vụ án xảy ra ngày 12/11/2021 là cùng một người.

[3]. Về các yếu tố cấu thành tội phạm: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa, hoàn toàn phù hợp với các lời khai tại Cơ quan Điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng về thời gian, địa điểm, số lần, số tiền mua bán ma túy, biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu khác có trong hồ sơ nên có cơ sở để kết luận:

Hồi 13 giờ 30 phút ngày 12/11/2021, tại khu vực xóm Lũng Phiắc, xã Đàm Thủy, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng, Tổ công tác Công an xã Đàm Thủy phối hợp với Tổ công tác Đồn Biên phòng Đàm Thủy bắt quả tang Hoàng Văn N có hành vi tàng trữ trái phép 0,18g ma túy loại Heroine. Mục đích để sử dụng và bán kiếm lời. Trước khi bị bắt, bị cáo đã bán ma túy cho nhiều người nhưng chỉ nhớ tên những người sau: Hoàng Văn Th, Hoàng Văn T và Nông Văn V, hình thức giao dịch là những người nghiện trực tiếp đến gặp bị cáo mua ma túy.

Xét tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an tại địa phương và gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân. Bị cáo biết việc mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, làm hủy hoại giống nòi và là nguyên nhân tan vỡ hạnh phúc của nhiều gia đình khác nhưng vì lợi nhuận nên bất chấp thực hiện với lỗi cố ý, đồng thời khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo bán ma túy nhiều lần, nên bị coi là phạm tội 02 lần trở lên, là tình tiết định khung được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Như vậy, hành vi của bị cáo có đủ các yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; Bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng biên giới, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cần được xem xét khi lượng hình.

Xét về nhân thân: Bị cáo biết sử dụng và bán ma túy trái phép là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện, trước đó bị cáo đã bị xét xử về tội ma túy nhưng không lấy đó làm bài học cho bản thân nay lại tiếp tục phạm tội mới, điều này thể hiện tính coi thường pháp luật của bị cáo, nên là người có nhân thân xấu. Vì vậy Hội đồng xét xử thấy rằng cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, nhằm răn đe giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm đang có chiều hướng gia tăng hiện nay. Tuy nhiên, mức án mà Kiểm sát viên đề nghị là cao so với tính chất, mức độ hành vi phạm tội cũng như khối lượng ma túy thu giữ của bị cáo. Tuy bị cáo có nhân thân xấu nhưng đó không phải là tình tiết tăng nặng để tăng hình phạt cho bị cáo. Vì vậy cần xử bị cáo dưới mức khởi điểm đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ.

[5]. Về vật chứng và tài sản tạm giữ: Số Heroine thu giữ là mặt hàng Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy; Số tiền 2.800.000đ do bị cáo bán ma túy trái phép mà có nên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là người sử dụng ma túy, không có công việc thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là có căn cứ.

[7]. Về nguồn gốc ma túy thu giữ: Bị cáo khai được mua với một người đàn ông không biết tên và địa chỉ. Do đó Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện không có căn cứ xử lý đối với người này là đúng quy định của pháp luật.

[8]. Về án phí: Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 38; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn N phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt: Xử phạt Hoàng Văn N 07 (bảy) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành án phạt tù được tính từ ngày 12/11/2021.

3. Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Các điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong, mặt trước ghi "Vật chứng vụ án Hoàng Văn N xảy ra ngày 12/11/2021"

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 2.800.000đ.

Xác nhận số vật chứng trên đã được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội. Bị cáo Hoàng Văn N phải chịu 200.000đ, tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- Sở tư pháp;
- VKSND tỉnh;
- Trại tạm giam CA tỉnh;
- VKSND huyện;
- Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND xã Đàm Thủy *(bằng TB);*
- Bị cáo;
- Lưu.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Nông Văn Tùng